

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 46/2020/HSST
Ngày: 02-6-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vi Văn Duẩn.

2. Ông Lý Văn Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 02/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo: **Lương Văn Th**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2000 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Bản CM, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn T và bà Lô Thị H; Vợ - Con: Chưa có; Tiền án: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” - Năm 2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/8/2021; Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2022 và tạm giam từ ngày 18/01/2022 cho đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 01/2022, qua một người bạn thì Th có số điện thoại của một người đàn ông tên L. Qua trao đổi với nhau thì L đồng ý khi nào công việc gì cần thuê thì sẽ liên lạc gọi cho Th. Khoảng 19 giờ ngày 09/01/2022, khi Th đang ở nhà bà ngoại tại bản Thuận Lập, xã Châu Hạnh thì nhận được cuộc gọi từ L với nội dung muốn thuê Th vận chuyển pháo từ huyện Quỳnh Hợp lên huyện Quế Phong. Cụ thể: Th sẽ nhận 06 cối pháo loại 36 quả tại khu vực nhà máy đường thuộc xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp đưa lên khu vực ngã ba Phú Phương thuộc xã Tiền Phong, huyện Quế Phong giao cho một người đàn ông tên

Tùng. Người này sẽ chủ động nhận hàng và trả tiền công cho Th là 2.000.000^d, Th đồng ý. Sau đó Th đã dùng chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS 37B2-745.30 (Là xe của anh Vi Văn Thiết mà trước đó Th đã mượn để đi chặt keo) đi xuống khu vực xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp. Đến nơi thì Th gọi điện thoại cho L và một lúc sau thì có một người đàn ông chở đến một thùng xốp và giới thiệu là bạn của L. Người này nói với Th là trong thùng xốp có 06 cối pháo loại 36 quả. Th mở thùng xốp ra kiểm tra thì thấy có 06 cối pháo nên đã đóng thùng xốp lại và bỏ lên xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS 37B2-745.30 rồi điều khiển xe đi lên hướng huyện Quế Phong. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi Th đi đến khu vực bản Đồng Phẫu, xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu thì gặp tổ công tác Công an huyện Quỳnh Châu và Công an xã Châu Bình đang làm nhiệm vụ. Tổ công tác đã dừng xe máy do Th điều khiển để kiểm tra hành chính thì phát hiện trong thùng xốp Thành đang chở theo xe máy có 06 khối hình chữ nhật, mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn (Nghị là pháo). Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 06 khối hộp hình chữ nhật và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS 37B2-745.30.

Tại biên bản mở niêm phong lập ngày 10/01/2022 của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu xác định: 06 khối hộp hình chữ nhật nghi là pháo thu giữ của Lương Văn Th có tổng khối lượng 7,8kg.

Tại bản Kết luận định giá số 89/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lương Văn Th gửi giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ.

Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS 37B2-745.30 là tài sản hợp pháp của anh Vi Văn Thiết và anh Thiết có cho Th mượn sử dụng để đi trồng keo. Việc Th sử dụng để đi vận chuyển pháo thì anh Thiết không biết. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã trả lại chiếc xe máy cho anh Thiết.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định được lai lịch của những người đàn ông đã giao dịch việc vận chuyển pháo với Lương Văn Th nên không có cơ sở để xử lý.

Cáo trạng số 46/CT-VKS-HS ngày 20/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố Lương Văn Th về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 09/01/2022, bị cáo được một người đàn ông tên L thuê vận chuyển pháo từ xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp lên xã Tiên Phong, huyện Quỳnh Phong với tiền công 2.000.000^d. Tại địa bàn xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp thì bị cáo được một người đàn ông khác giới thiệu là bạn của L giao một thùng xốp có chứa 06 cối pháo loại 36 quả. Trên đường vận chuyển số pháo đến địa phận bản Đồng Phẫu, xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu thì bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Châu phối hợp với Công an xã Châu Bình phát hiện, bắt quả tang và thu giữ một số vật chứng.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi vận chuyển hàng cấm là 7,8kg pháo nổ. Như vậy, bị cáo Lương Văn Th đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại Điều 191 BLHS. Năm 2020, bị cáo bị xử phạt 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/8/2021. Như vậy, tính đến lần phạm tội trong vụ án này thì bị cáo chưa được xóa án tích. Ngoài ra, vào năm 2020 thì bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”, nay chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm b khoản 2 Điều 53 BLHS. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng pháo nổ là hàng cấm và hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật. Nhưng vì bản thân lười lao động, không có nghề nghiệp và thu nhập nên bị cáo muốn kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù nhiều lần về các hành vi phạm tội khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ của bị cáo 7,8kg pháo cùng 01 thùng xốp. Đã trích 1,3kg pháo gửi đi giám định, còn lại 6,5kg pháo và 01 thùng xốp màu trắng cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm l khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Lương Văn Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2022.

- Căn cứ Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 6,5kg pháo và 01 thùng xốp màu trắng (Tất cả có đặc điểm như mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 09 giờ ngày 21/4/2022 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu).

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lương Văn Th phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND và VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND và Công an huyện Quỳnh Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu
- Bị cáo;
- UBND xã CB;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam